

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh

Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Duy V, sinh ngày 04/4/1974 tại huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Con ông Bùi Duy T, sinh năm 1936 (được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1940; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 có 03 con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 02/1995 đến tháng 02/1996 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn không quân 921. Năm 2008 bị Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, Quyết định số 260 ngày 01/8/2008. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến 09/4/2018 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Nguyễn Tiên V, sinh năm 1973, trú tại: Số nhà 5/6, Tổ 6, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

+ Anh Trịnh Quốc T, trú tại số nhà 37, Tổ 31, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/4/2018, tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đường Lý Bôn, Tổ 23, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, Bùi Duy V bị Công an thành phố Thái Bình bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,4476 gam Meethamphetamine nhằm sử dụng cho bản thân. Bùi Duy V khai nhận do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2018 Bùi Duy V điều khiển xe máy nhãn hiệu VMEP SANDA, màu xanh, biển kiểm số 17B2 – 21483 từ nhà đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, vào khuôn viên bệnh viện mua của một người nam giới tầm 35 tuổi không quen biết được một gói ma túy đựng trong túi nilon màu trắng, bên trong có chất tinh thể màu trắng trong suốt với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Bùi Duy V cầm ở tay trái, điều khiển xe máy đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bùi Duy V tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái một gói nhỏ khai là ma túy vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người Bùi Duy V thu tại túi quần bên trái 01 điện thoại Xphone – X11 màu xanh đen đã cũ, quản lý của Bùi Duy V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu VMEP SANDA, màu xanh, biển số 17B2 – 21483.

Tại bản kết luận giám định số 121/KLGD - PC54 ngày 06/04/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu gửi giám định thu của Bùi Duy V là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4476 gam (*không phải bốn nghìn bốn trăm bảy mươi sáu gam*).

Tại bản cáo trạng số 90/KSĐT ngày 22/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Bùi Duy V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy V khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như mô tả ở trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên

quan điểm truy tố bị cáo Bùi Duy V như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Bùi Duy V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Duy V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Bùi Duy V còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Xphone – X11 màu xanh đen, đã cũ.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về các vấn đề khác. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/4/2018 tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đường Lý Bôn, Tổ 23, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình Bùi Duy V có hành vi tàng trữ trái phép 0,4476 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bùi Duy V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì mắc nghiện nên vẫn tàng trữ để sử dụng do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Duy V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù năm 2008 bị cáo Bùi Duy V bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhưng đã hết thời gian bị coi là đã bị xử lý hành chính. Mặt khác Bị cáo Bùi Duy V khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam đóng góp một phần công sức cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, bị cáo Vương còn có bố đẻ là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên cần xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình mới có khả năng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, số ma túy quản lý của Bùi Duy V là vật Nhà nước cấm lưu hành, cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại Xphone – X11 màu xanh đen đã cũ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Về chiếc xe máy nhãn hiệu VMEP SANDA, màu xanh, biển kiểm số 17B2 – 21483 là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình dùng làm phương tiện đi lại, chị H không biết việc bị cáo dùng chiếc xe trên đi mua ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình trả lại cho chị H chiếc xe là đúng pháp luật, cần chấp

nhận.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Bùi Duy V khai mua của một đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên ở khuôn viên Bệnh viện Đa khoa, Tổ 23, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy V phạm tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Duy V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy quản lý của Bùi Duy V còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì bên ngoài ghi số 121/KLGD – PC 54, mẫu vật hoàn trả sau khi giám định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Xphone – X11 màu xanh đen đã cũ nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu VMEP SANDA, màu xanh, biển kiểm số 17B2 – 21483 cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn c, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 22/5/2018).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Duy V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Duy V, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/6/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

